

Câu 7: Một trong những công trình kiến trúc Phật giáo điển hình ở khu vực Đông Nam Á là

- A. chùa Vàng B. cố cung Bắc Kinh
C. Đền Ăng-co-vát. D. lăng mộ Ta – giờ Ma - han.

Câu 8: Một trong những công trình điêu khắc tiêu biểu ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại là

- A. trống đồng Đông Sơn B. tượng lực sĩ ném đĩa
C. tượng thần vệ nữ Mi – lô D. đầu trường La Mã

Câu 9: Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại với văn minh phương Tây thời kì cổ đại?

- A. Cùng theo một tôn giáo, tín ngưỡng B. Có thành tựu phong phú, đa dạng
C. Có kinh tế nông nghiệp là chủ đạo D. Cùng sử dụng chung một ngôn ngữ

Câu 10: Nội dung nào sau đây là nguy cơ của nền văn minh Đông Nam Á trước xu thế toàn cầu hóa hiện nay?

- A. Phát triển ngày càng đa dạng, phong phú hơn.
B. Tiếp nhận thêm nhiều yếu tố văn hóa mới tích cực.
C. Đánh mất dần bản sắc văn hóa của các dân tộc.
D. Học hỏi được những tiến bộ kỹ thuật bên ngoài.

B. THÔNG HIỂU

Câu 1: Phát minh nào sau đây **không** khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Trí tuệ nhân tạo. B. Dữ liệu lớn. C. Internet D. Điện toán đám mây.

Câu 2: Thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư **không** bao gồm

- A. internet kết nối vạn vật. B. động cơ điện. C. dữ liệu lớn. D. điện toán đám mây.

Câu 3: « Trước đây, phải mất hơn 10 năm và 2,7 tỉ USD để hoàn thành Dự án Bản đồ Gen người. Ngày nay, một gen có thể được giải mã trình tự trong vài tiếng với chi phí dưới một nghìn đô la Mỹ »

(Cờ - lau Xva – bờ, *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2018, tr.44).

Đoạn trích trên phản ánh thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực nào sau đây ?

- A. Sinh học B. Điện toán đám mây C. Công nghệ na – nô D. Kỹ thuật số

Câu 4: Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực công nghệ thông tin?

- A. máy tính điện tử B. vệ tinh nhân tạo C. Trình duyệt web D. mạng kết nối internet

Câu 5: Phát minh nào sau đây **không** khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Trí tuệ nhân tạo. B. Dữ liệu lớn. C. Internet D. Điện toán đám mây.

Câu 6: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại?

- A. Hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là tư sản và vô sản.
B. Tạo ra các ngành sản xuất tự động, năng suất lao động được tăng cao
C. Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và khu vực hóa nền kinh tế thế giới
D. Thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới

Câu 7: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của tôn giáo B. kiến trúc và điêu khắc độc lập với nhau
C. Có tính thống nhất trong đa dạng D. Đạt trình độ cao và mang tính độc đáo

Câu 8: Điền vào chỗ trống để hoàn thành câu dưới đây: “Khu đền Ăng-co Vát và Ăng-co Thom ở Cam-pu-chia, Thạt Luồng ở Lào, tháp Chăm ở Việt Nam vừa mang dáng dấp kiến trúc của, vừa có nét độc đáo riêng của nền văn hoá dân tộc, là những di tích lịch sử - văn hoá nổi tiếng thế giới”.

- A. Trung Quốc B. Thái Lan C. Ấn Độ D. In-đô-nê-xi-a

Câu 9: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các tôn giáo ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Các tôn giáo đều được du nhập trước khi tín ngưỡng bản địa hình thành.
B. Các tôn giáo đa dạng nhưng cùng tồn tại và phát triển một cách hòa hợp.
C. Hồi giáo được du nhập đầu tiên vào Đông Nam Á và nhanh chóng phát triển.

D. Quá trình du nhập của các tôn giáo không thông qua hoạt động thương mại.

Câu 10: Trên cơ sở tiếp thu một phần chữ Hán của Trung Quốc, người Việt đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình, có tên gọi là

- A.** chữ Chăm cổ. **B.** chữ Nôm. **C.** Chữ Khơ-me cổ. **D.** chữ Mã Lai cổ.

C. VẬN DỤNG

Câu 1: Một trong những tác động tiêu cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại về mặt văn hóa đối với các quốc gia, dân tộc hiện nay là

- A.** thúc đẩy sự phát triển xu thế toàn cầu hoá. **B.** gia tăng số lượng công nhân có trình độ
C. gia tăng tình trạng thất nghiệp trên toàn cầu **D.** nguy cơ đánh mất văn hóa truyền thống

Câu 2. Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã làm cho

- A.** mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và tư sản sâu sắc hơn
B. số lượng công nhân lao động phổ thông giảm dần
C. lao động tay chân thay thế hoàn toàn bằng máy móc
D. số lượng công nhân có tri thức, kỹ năng giảm dần

Câu 3. Tự động hóa và công nghệ rô – bốt ra đời trong các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã

- A.** tạo nguy cơ người lao động bị mất việc làm. **B.** gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường.
C. gây ra sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội. **D.** thúc đẩy sự giao lưu văn hóa toàn cầu

Câu 4. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại?

- A.** Lao động máy móc thay thế hoàn toàn lao động chân tay.
B. Khoa học đã trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
C. Phát minh kỹ thuật độc lập với nghiên cứu khoa học.
D. Chủ yếu chỉ diễn ra trong phạm vi các nước châu Âu.

Câu 5: Văn minh Đông Nam Á giai đoạn đầu Công nguyên đến thế kỉ VII có điểm tương đồng nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A.** Có sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo **B.** Có sự xâm nhập và lan tỏa của Thiên chúa giáo
C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ **D.** Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh phương Tây

Câu 6: Văn minh Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX có điểm khác biệt nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A.** Bắt đầu hình thành các quốc gia phong kiến lớn mạnh.
B. Có sự du nhập của yếu tố văn hóa đến từ phương Tây
C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa
D. Nền văn minh bước vào giai đoạn phát triển cực thịnh

Câu 7: Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại với văn minh phương Tây thời kì cổ đại?

- A.** Cùng theo một tôn giáo, tín ngưỡng **B.** Có thành tựu phong phú, đa dạng
C. Có kinh tế nông nghiệp là chủ đạo **D.** Cùng sử dụng chung một ngôn ngữ

Câu 8: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các hình thức tín ngưỡng bản địa của cư dân Đông Nam Á ?

- A.** Xuất hiện trước các tôn giáo và được bảo tồn trong quá trình phát triển
B. Tồn tại độc lập với các tôn giáo từ bên ngoài du nhập và có sự thống nhất
C. Các tín ngưỡng đa dạng nhưng không có sự tương đồng giữa các quốc gia
D. Xuất phát từ đặc thù kinh tế nông nghiệp và có sự thống nhất trong đa dạng.

Câu 9: Văn minh Đông Nam Á giai đoạn đầu Công nguyên đến thế kỉ VII có điểm tương đồng nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A.** Có sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo
B. Có sự xâm nhập và lan tỏa của Thiên chúa giáo
C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ
D. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh phương Tây

Câu 10: Văn minh Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX có điểm khác biệt nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A. Bắt đầu hình thành các quốc gia phong kiến lớn mạnh.
- B. Có sự du nhập của yếu tố văn hóa đến từ phương Tây
- C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa
- D. Nền văn minh bước vào giai đoạn phát triển cực thịnh

II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Qua các văn bia, người ta biết rằng chữ Phạn của Ấn Độ đã được du nhập vào Đông Nam Á từ rất sớm. Bia Võ Cạnh có niên đại thế kỉ III – IV là bia chữ Phạn cổ nhất ở Đông Nam Á và cũng là bằng chứng đầu tiên về sự du nhập chữ Phạn vào Chămpa. Từ đó cho đến khi vương quốc Chămpa chấm dứt sự tồn tại của mình, chữ Phạn luôn luôn là chữ viết được dùng trong triều đình Chămpa. Song cũng như nhiều dân tộc khác ở Đông Nam Á, người Chăm đã sớm tiếp thu văn tự cổ Ấn Độ để sáng tạo ra chữ viết của chính mình”.

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, 2007, tr.172)

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hệ thống các văn bia cổ của vương quốc Chămpa.
- b. Thông qua các văn bia cổ, ta thấy rằng, cư dân nhiều nước Đông Nam Á đã tiếp thu và sử dụng duy nhất chữ viết của Ấn Độ trong suốt thời kì tồn tại của vương quốc mình.
- c. Bia Võ Cạnh là một minh chứng cho thấy ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ đến văn minh Chămpa về mặt chữ viết.
- d. Vương quốc Chămpa là vương quốc duy nhất ở Đông Nam Á đã sáng tạo ra được chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ Phạn của Ấn Độ.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tháp Thạt Luồng được xây dựng vào thế kỉ XVI dưới triều vua Xet – tha – thi – lạt là tháp Phật giáo lớn nhất ở Lào và cũng là một trong những công trình tháp Phật giáo lớn nhất ở Đông Nam Á. Ngôi chùa tháp này đã trở thành biểu tượng quốc gia, được in trên tiền giấy và quốc huy của Lào, đồng thời cũng là một trong những công trình kiến trúc, điêu khắc thể hiện sự phát triển rực rỡ của văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại.

(Công trình – biểu tượng của Phật giáo. NXB GD 2009)

- a. Tháp Thạt Luồng là một công trình kiến trúc nổi tiếng ở khu vực Đông Nam Á thuộc dòng kiến trúc cung đình.
- b. Tháp Thạt Luồng là một minh chứng cho sự du nhập đạo Phật vào nước Lào từ đất nước Ấn Độ.
- c. Tháp Thạt Luồng đã trở thành biểu tượng của quốc gia Lào, được in trên quốc kì của nước Lào.
- d. Tháp Thạt Luồng là một trong những công trình kiến trúc, điêu khắc nổi bật của văn minh Đông Nam Á còn tồn tại đến ngày nay.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu:

Nền văn minh của người Việt cổ với biểu tượng trống Đồng Đông Sơn thực chất là một nền văn minh nông nghiệp trồng lúa nước dựa trên nền tảng cộng đồng xóm làng và một cơ cấu chính trị nhà nước phôi thai, không những đã vươn tới một trình độ phát triển khá cao, mà còn xác lập lối sống Việt Nam, truyền thống Việt Nam, đặt cơ sở vững chắc cho toàn bộ sự tồn tại và phát triển của quốc- gia dân tộc.

(Theo Phan Huy Lê (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, Tập 1, NXB GDVN, 2012, tr173)

- a. Nền kinh tế chủ đạo của cư dân Việt cổ là nghề nông trồng lúa nước.
- b. Cơ sở xã hội dẫn đến sự ra đời nhà nước Văn Lang -Âu Lạc là dựa trên nền tảng văn hóa xóm làng.
- c.Ba nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam có quan hệ mật thiết, lâu dài với nhau tạo nên đặc trưng truyền thống văn hoá Việt Nam: thống nhất trong đa dạng.
- d.Trống đồng Đông Sơn chỉ là bảo vật của cộng đồng cư dân cổ sinh sống trên đất nước Việt Nam

Câu 4: Qua bảng hệ thống: cơ sở hình thành của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam để rút ra điểm giống nhau giữa các nền văn minh cổ.

Cơ sở	Văn minh	Văn minh	Văn minh
-------	----------	----------	----------

	Văn Lang - Âu Lạc	Chăm-pa	Phù Nam
Điều kiện tự nhiên	- Hình thành trên lưu vực các dòng sông như sông Hồng, sông Mã, sông Cả,...	- Hình thành, tồn tại và phát triển trên địa bàn các tỉnh miền Trung và một phần cao nguyên Trường Sơn.	- Hình thành ở vùng hạ lưu sông Mê Công
Xã hội	- Cội nguồn từ văn hoá Phùng Nguyên, phát triển rực rỡ trong thời kì văn hoá Đông Sơn. - Cư dân Việt cổ sống thành từng làng	- Cội nguồn từ văn hóa Sa Huỳnh. - Cơ cấu xã hội dạng lãnh địa / liên minh cụm làng - Có một số nhóm người khác cùng với cư dân Sa Huỳnh xây dựng nền văn minh	- Có cội nguồn từ nền văn hoá tiền Óc Eo. - Cấu trúc làng nông - chài - thương nghiệp hình thành. - Người bản địa và cư dân Nam Đảo di cư đến, cùng xây dựng và phát triển văn minh.
Ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ		- Sớm tiếp xúc với văn minh Ấn Độ	- Sớm tiếp xúc với văn minh Ấn Độ

- a. Các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam đều được hình thành trên vùng đồng bằng châu thổ rộng lớn.
- b. Nhu cầu bảo vệ cuộc sống của cộng đồng là một cơ sở để hình thành nhà nước đầu tiên ở Việt Nam.
- c. Các quốc gia cổ đều xuất phát từ nền văn hóa Phùng Nguyên .
- d. Các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam có điểm chung là chịu ảnh hưởng bởi văn minh Ấn Độ.

Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên quan tới cách mạng công nghiệp 4.0, rất nhiều người đã đưa ra những “dự đoán tương lai” phong phú. Phổ biến nhất là dự đoán cho rằng lao động hiện tại sẽ bị AI, Robot và IoT thay thế. Một trong những dự đoán thuộc kiểu này cho rằng đến năm 2035, 34% lao động tại Anh, 42% lao động tại Mỹ, 49% lao động tại Nhật Bản sẽ bị AI và Robot thay thế. Năm 2035, tức là sau 15 năm nữa, người ta cũng dự đoán rằng do lái xe tự động mà 98% lao động trong ngành vận tải (taxi, xe buýt, vận chuyển bằng xe tải) sẽ thất nghiệp, các cửa hàng sẽ dần không còn người phục vụ và số lượng người lao động trong lĩnh vực tài chính, bác sĩ, luật sư cũng giảm mạnh”

(Manabu Sato, (Nguyễn Quốc Vương dịch), *Cách mạng công nghiệp 4.0 và tương lai giáo dục*, NXB Dân trí, Hà Nội, 2023, tr.12)

- a. Đoạn tư liệu đưa ra những dự đoán về sự thay đổi của lực lượng lao động dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- b. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư chỉ dẫn đến những hệ lụy tiêu cực cho lực lượng lao động trong tương lai.
- c. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư dẫn đến nguy cơ tình trạng thất nghiệp trên toàn cầu sẽ gia tăng.
- d. AI, Robot chỉ có thể thay thế sức lao động của con người trong lĩnh vực sản xuất vật chất.

II. Tự luận.

Câu 1. Trình bày thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ 3. Nêu ý nghĩa của các thành tựu?

Câu 2. Trình bày thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Nêu ý nghĩa của các thành tựu?

Câu 3: Nêu các giai đoạn hình thành và phát triển của nền văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ trung đại.

Câu 4: Trình bày các thành tựu cơ bản của văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ trung đại.

Câu 5: Lựa chọn phân tích 1 trong các yếu tố của văn hóa Ấn Độ hoặc Trung Hoa có ảnh hưởng đến văn minh Đông Nam Á.

Câu 6: Từ những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp hiện đại e hãy phân tích những mặt tiêu cực của các cuộc cách mạng đó?

Phần II. Đề minh họa

I. Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)

Câu 1: Quốc gia nào sau đây ở châu Mỹ đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mỹ B. Nhật Bản C. Đức D. Hàn Quốc

Câu 2: Phát minh nào sau đây **không** khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Trí tuệ nhân tạo. B. Dữ liệu lớn. C. Internet D. Điện toán đám mây.

Câu 3. Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã làm tăng sự lệ thuộc của con người vào công nghệ, phát sinh tình trạng văn hóa lai căng, nguy cơ đánh mất văn hóa truyền thống. Thông tin trên phản ánh

- A. thách thức của các quốc gia trước xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa
B. tác động tích cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại
C. thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại
D. tác động tiêu cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại

Câu 4: Nguồn gốc chung dẫn đến các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại và hiện đại là do

- A. nhu cầu của chiến tranh thế giới. B. nhu cầu xâm chiếm thuộc địa
C. sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên D. nhu cầu cuộc sống và sản xuất.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại?

- A. Hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là tư sản và vô sản.
B. Tạo ra các ngành sản xuất tự động, năng suất lao động được tăng cao
C. Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và khu vực hóa nền kinh tế thế giới
D. Thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới

Câu 6: Quốc gia nào sau đây ở châu Á đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mỹ B. Nhật Bản C. Anh D. Đức

Câu 7: Từ thế kỉ VII đến cuối thế kỉ XV là giai đoạn văn minh Đông Nam Á

- A. bước đầu hình thành. B. bước đầu phát triển.
C. phát triển rực rỡ. D. tiếp tục phát triển.

Câu 8: Tôn giáo nào sau đây có nguồn gốc từ Ấn Độ và được truyền bá mạnh mẽ vào khu vực Đông Nam Á?

- A. Phật giáo B. Đạo giáo C. Hồi giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 9: Từ thế kỉ XVI, thông qua hoạt động của các giáo sĩ phương Tây, tôn giáo nào sau đây đã từng bước được du nhập vào Đông Nam Á ?

- A. Phật giáo B. Đạo giáo C. Hồi giáo D. Thiên chúa giáo

Câu 10: Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại với văn minh phương Tây thời kì cổ đại?

- A. Cùng theo một tôn giáo, tín ngưỡng B. Có thành tựu phong phú, đa dạng
C. Có kinh tế nông nghiệp là chủ đạo D. Cùng sử dụng chung một ngôn ngữ

Câu 11: Nội dung nào sau đây là nguy cơ của nền văn minh Đông Nam Á trước xu thế toàn cầu hóa hiện nay?

- A. Phát triển ngày càng đa dạng, phong phú hơn. B. Tiếp nhận thêm nhiều yếu tố văn hóa mới tích cực.
C. Đánh mất dần bản sắc văn hóa của các dân tộc. D. Học hỏi được những tiến bộ kĩ thuật bên ngoài.

Câu 12: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của tôn giáo B. kiến trúc và điêu khắc độc lập với nhau
C. Có tính thống nhất trong đa dạng D. Đạt trình độ cao và mang tính độc đáo

II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai (4 điểm)

Câu 1: Cho bản dữ kiện về một số thành tựu của các nền văn minh Văn Lang -Âu Lạc, Chăm -Pa và Phù Nam. kết hợp với kiến thức đã học để chọn câu trả lời đúng (Đ) hoặc sai (S)

Văn minh	Thành tựu
Văn Lang- Âu Lạc	Thời kì Đông Sơn, một số nghề thủ công phát triển mạnh mẽ, trong đó nghề đúc đồng phát triển vượt bậc. Tiêu biểu là trống đồng Đông Sơn.
Chăm- Pa	TKVI, người Chăm đã sáng tạo ra chữ viết của dân tộc mình. Kiến trúc: Thánh địa Mỹ Sơn, tháp Mỹ Khánh (thừa Thiên Huế)
Phù Nam	Từ thế kỉ III đến TK V tổ chức bộ máy nhà nước ngày càng hoàn thiện. Các quốc gia cổ Đôn Tồn, Xích Thổ, Chân Lạp đã phải thần Phục Phù Nam, thực hiện cống nạp...

- Cư dân Văn Lang, Âu Lạc đã biết sử dụng cây trong nông nghiệp.
- Thế kỉ III đến thế kỉ V Phù Nam bước vào giai đoạn suy yếu.
- Cư dân Chăm Pa đã tiếp thu và sáng tạo ra chữ viết của mình trên cơ sở nền văn hóa Ấn Độ.
- Việc tiếp thu những thành tựu của văn minh Ấn Độ đã góp phần đưa nền văn minh Chăm Pa, Phù Nam phát triển rực rỡ.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet”.

(Thô – mát L. Phờ - ri – man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

- Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.
- “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.
- Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Năm 1972, tiến sĩ A – lan Kay, một nhà khoa học máy tính ở Mỹ, đã trình bày khái niệm về máy tính cá nhân. Năm 1973, máy tính Alto được ra mắt, được trang bị một giao diện đồ họa (GUI) và là thế hệ đầu tiên của máy tính cá nhân. Giao diện này cho phép người dùng có hình ảnh trực quan hơn thông qua việc sử dụng các thiết bị trỏ như chuột hoặc bàn cảm ứng. Năm 1984, Ma – xin – tốt, một máy tính cá nhân được trang bị hệ điều hành và giao diện đồ họa được phát triển bởi công ty máy tính Apple tại Mỹ. Sự ra đời của giao diện đồ họa (GUI) đã hiện thực hóa việc người dùng phổ thông có thể sử dụng được máy tính bởi chúng cung cấp một hệ sinh thái thân thiện với người dùng. Những năm sau đó, giá thiết bị giảm xuống làm cho việc sử dụng máy tính cá nhân trở nên cực kì phổ biến.

(Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (2018), *Định hướng hiện thực hóa xã hội siêu thông minh của Nhật Bản*, Tổng luận Khoa học – công nghệ, số 4, tr.4)

- Máy tính cá nhân ra đời đầu tiên ở nước Mĩ vào thập niên 70 của thế kỉ XIX.
- Máy tính cá nhân ra đời là một trong những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ ba.
- “Alto” và “Ma – xin – tốt” được nhắc đến trong đoạn tư liệu là các thế hệ khác nhau của máy tính cá nhân.
- Một trong những nguyên nhân khiến việc sử dụng máy tính cá nhân ngày càng trở nên phổ biến là do chi phí sản xuất ngày càng rẻ.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu:

Nền văn minh của người Việt cổ với biểu tượng trống Đồng Đông Sơn thực chất là một nền văn minh nông nghiệp trồng lúa nước dựa trên nền tảng cộng đồng xóm làng và một cơ cấu chính trị nhà nước phôi thai, không những đã vươn tới một trình độ phát triển khá cao, mà còn xác lập lối sống Việt Nam, truyền thống Việt Nam, đặt cơ sở vững chắc cho toàn bộ sự tồn tại và phát triển của quốc- gia dân tộc.

(Theo Phan Huy Lê (Chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, Tập 1, NXB GDVN, 2012, tr.173)

- a. Nền kinh tế chủ đạo của cư dân Việt cổ là nghề nông trồng lúa nước.
- b. Cơ sở xã hội dẫn đến sự ra đời nhà nước Văn Lang -Âu Lạc là dựa trên nền tảng văn hóa xóm làng.
- c.Ba nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam có quan hệ mật thiết, lâu dài với nhau tạo nên đặc trưng truyền thống văn hoá Việt Nam: thống nhất trong đa dạng.
- d.Trống đồng Đông Sơn là bảo vật chung của các cộng đồng cư dân cổ sinh sống trên đất nước Việt Nam

III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. Trình bày thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ 3. Nêu ý nghĩa của các thành tựu?

Câu 2: Nêu các giai đoạn hình thành và phát triển của nền văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ trung đại. Lựa chọn phân tích 1 trong các yếu tố của văn hóa Ấn Độ hoặc Trung Hoa có ảnh hưởng đến văn minh Đông Nam Á.